

Số: 8762 /BC-UBND

Phan Thiết, ngày 08 tháng 8 năm 2018

## **BÁO CÁO**

**Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về Cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành**

Thực hiện Công văn số 790/STP-HCTP, ngày 06/6/2018 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận về việc Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ. UBND thành phố Phan Thiết báo cáo như sau:

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- Kịp thời sao gửi các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của UBND tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh để triển khai thi hành pháp luật về chứng thực.
- Rà soát bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức để thực hiện công tác chứng thực tại các phường, xã.

### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác quản lý Nhà nước:**

- UBND thành phố cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ chứng thực nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác chứng thực theo các quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành do tỉnh tổ chức.

- Đánh giá về năng lực của cán bộ, công chức làm công tác chứng thực ở địa phương: Thành phố luôn quan tâm và rà soát, bố trí cán bộ, công chức đủ trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức để thực hiện nhiệm vụ chứng thực tại địa phương. Từ năm 2015 đến nay trên địa bàn thành phố Phan Thiết không xảy ra vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến giải quyết các việc về chứng thực.

#### **2. Việc giải quyết các yêu cầu chứng thực:**

- Việc thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính, đề xuất các giải pháp để hạn chế tình trạng lạm dụng bản sao có chứng thực từ bản chính:

+ Thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về Cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch đã tạo điều kiện thuận tiện cho tổ chức, cá nhân chủ động chọn nơi thực hiện chứng thực, qua đó tạo điều kiện thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính.

+ Tuy nhiên, hiện nay nhiều cơ quan, tổ chức không thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực: do đó, tình

trạng lạm dụng bản sao có chứng thực ngày càng nhiều đã gây lãng phí cho tổ chức và cá nhân trong việc đi lại, giải quyết hồ sơ hành chính.

+ Đề xuất các giải pháp để hạn chế tình trạng lạm dụng bản sao từ bản chính:

\* Tỉnh phải có văn bản chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 6, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

\* Xem xét đánh giá tiêu chí cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước trong việc lạm dụng bản sao có chứng thực từ bản chính.

- Việc thực hiện chứng thực chữ ký (về thủ tục hành chính, mẫu lời chứng, việc lưu trữ sổ chứng thực, việc chứng thực chữ ký trong một số trường hợp đặc biệt như việc chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền; trên giấy bán, tặng, cho xe của cá nhân theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền; trên giấy bán, tặng, cho xe của cá nhân theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe) đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện giao dịch dân sự. Tuy nhiên, khi áp dụng các văn bản pháp luật đã phát sinh mâu thuẫn, chồng chéo như sau:

#### **Đối với việc chứng thực chữ ký trong Giấy bán, tặng, cho xe:**

Tại điểm g khoản 1 Điều 10, Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định: “*Giấy bán, cho, tặng xe của cá nhân phải có công chứng theo quy định của pháp luật về công chứng hoặc chứng thực của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đối với chữ ký của người bán, cho, tặng xe theo quy định của pháp luật về chứng thực*”. Việc bán, cho, tặng xe chuyên dùng hay xe cá nhân cũng là một giao dịch dân sự. Nếu quy định việc chứng thực chữ ký đối với loại việc này thì chưa hợp lý, bởi những lý do sau:

*Thứ nhất*, bản chất việc bán, cho, tặng xe là một hợp đồng dân sự nhưng lại quy định cho UBND cấp xã chứng thực chữ ký.

*Thứ hai*, dù đây chỉ là “giấy bán, cho, tặng xe” nhưng về nội dung của giấy bán, cho, tặng đã thể hiện rõ được sự thỏa thuận của các bên về nội dung bán, cho, tặng xe và bảo đảm đầy đủ cả về nội dung, hình thức của một hợp đồng dân sự giống như một hợp đồng cho, tặng quyền sở hữu tài sản. Do đó, khi Phòng Tư pháp cấp huyện hoặc UBND cấp xã thực hiện việc ký vào giao dịch này là việc “chứng” nội dung thỏa thuận và đồng ký tên của hai bên, chứ không phải chỉ “chứng” chữ ký của “một bên bán, cho, tặng xe”.

*Thứ ba*, nếu giấy bán, cho, tặng xe mà thực hiện theo thủ tục chứng thực chữ ký thì theo quy định tại điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP chỉ cần 02 loại giấy

tờ: *chứng minh nhân dân/hộ chiếu và giấy tờ, văn bản mà mình sẽ ký vào đó*. Tuy nhiên, đối với trường hợp chứng thực chữ ký trong giấy bán, cho, tặng xe thì bắt buộc phải có Giấy Chứng nhận quyền sở hữu xe. Đây chính là điều mâu thuẫn giữa Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản pháp luật liên quan về chứng thực, tạo sự không thống nhất giữa các cơ quan chứng thực khi thực hiện việc chứng thực hợp đồng hoặc giấy bán, cho tặng xe.

*Thứ tư*, trường hợp người bán tặng xe mà chủ sở hữu đã chết thì nhất thiết phải cần có văn bản phân chia di sản thừa kế, như vậy rất khó khăn cho người dân.

- Việc thực hiện chứng thực chữ ký người dịch:

Quy định về kiểm tra, lập danh sách, phê duyệt, niêm yết danh sách công tác viên dịch thuật; quy định về mẫu chữ ký; chứng thực chữ ký đối với những giấy tờ, văn bản phải hợp pháp hóa lãnh sự; chất lượng bản dịch, trách nhiệm của người dịch, mẫu lời chứng, việc sử dụng, ghi chép, lưu trữ sổ chứng thực... theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp là rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác chứng thực chữ ký người dịch.

- Công tác lưu trữ, bảo quản hệ thống Sổ chứng thực và hồ sơ chứng thực; đánh giá việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền chứng thực được thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc quy định không thực hiện lưu trữ 1 bản từ việc chứng thực bản sao từ bản chính góp phần làm giảm chi phí cho tổ chức và cá nhân khi yêu cầu chứng thực; Tuy nhiên, nếu có hành vi gian dối sửa chữa bản sao đã công chứng, chứng thực thì cơ quan thực hiện công chứng, chứng thực lại không có cơ sở để đối chiếu khi có tranh chấp, sai sót xảy ra hoặc làm cơ sở để xác minh, điều tra.

**Thông kê kết quả thực hiện công tác chứng thực trong thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 6/2018 gửi Bộ Tư pháp theo các biểu mẫu được quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 3/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp:**

- Gửi kèm biểu mẫu số 17b/BTP-HTQTCT-CT.

### **3. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:**

- Công tác chỉ đạo thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chứng thực: Việc thực hiện nghiêm các Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND ngày 28/5/2009 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc Giao nhiệm vụ chứng thực hợp đồng, giao dịch sang cho các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố Phan Thiết đã ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân trong việc chọn nơi chứng thực hoặc công chứng nhất là ở những xã vùng xa khi thực hiện giao dịch dân sự phải đến Phòng Công chứng chứng nhận và phân nào cũng gây khó khăn cho cán bộ, công chức ở

cơ sở phải giải đáp thắc mắc của người dân trong việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động công chứng.

- Việc thực hiện các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành: Việc yêu cầu nộp bản sao Giấy chứng tử đối với những người chết đã lâu (Trước năm 1975), Giấy chứng tử do chế độ củ cấp đã bị thất lạc khi đi đăng ký lại khai tử rất khó khăn do địa phương đã thay đổi, người đi khai tử không xác định được người chết ở địa phương nào... Nên khi thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan đến thừa kế tài sản thì người dân gặp khó khăn. Do đó đề nghị quy định các giấy tờ có liên quan đến người chết khi thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan đến người chết như đã nêu trên để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan.

### **III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 23/2015/NĐ-CP VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

#### **1. Đối với Nghị định số 23/2015/NĐ-CP:**

- Quy định việc thực hiện lưu trữ 01 bản từ việc chứng thực bản sao từ bản chính.

- Quy định cho phép Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã được chứng thực hợp đồng mua – bán, tặng cho xe dưới 125cc (không chứng thực chữ ký).

- Thường xuyên nhắc nhở và tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý đối với các cơ quan, đơn vị không chấp hành nghiêm túc Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực.

#### **2. Đối với các văn bản hướng dẫn thi hành:**

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về Đăng ký xe, trong đó có bãi bỏ việc chứng thực chữ ký trên giấy bán, tặng, cho xe của cá nhân.

- Đề nghị bãi bỏ Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND ngày 28/5/2009 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc giao nhiệm vụ chứng thực hợp đồng, giao dịch sang cho các tổ chức hành nghề công chứng và chuyển giao nhiệm vụ này cho thành phố Phan Thiết tổ chức thực hiện.

Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn thành phố Phan Thiết. UBND thành phố Phan Thiết báo cáo Sở Tư pháp biết, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận :**

- Sở Tư pháp;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu VT,NC.

**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Ngọc Diệp**